

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOA LƯ
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04 /2022/HS-ST

Ngày: 24 - 02 - 2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOA LƯ, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ông Vũ Quang Chung.

Hội thẩm nhân dân: ông Phạm Kim Thành và ông Lê Văn Thắng

- Thư ký phiên toà: bà Giang Thị Mến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư tham gia phiên toà: ông Đặng Xuân Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2022/TLST- HS ngày 13 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2022/QĐXXST - HS ngày 10 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Văn T** sinh ngày 15/9/1992, tại Ninh Bình; giới tính: Nam; nơi cư trú: số nhà 542, đường 30/6, phố H, phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 06/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông: Lê Văn K(chết), con bà: Lê Thị K; vợ, con: Chưa; tiền án: Không;

Tiền sự: tại Quyết định số ngày 01/09/2020 của UBND phường Nam Thành, thành phố Ninh Bình áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường thời hạn 03 tháng.

Lịch sử bản thân:

- Tại Bản án số 26/2011/HSST ngày 21/9/2011 của Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình xử phạt 6 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”;

- Tại Bản án số 86/2016/HSST ngày 05/07/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình xử phạt 33 tháng tù, phạt bổ sung 5.000.000 đồng về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 57 ngày 21/10/2013 của Công an phường Phúc Thành, thành phố Ninh Bình xử phạt 500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”;

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 28 ngày 01/07/2014 của Công an thành phố Ninh Bình xử phạt 500.000 đồng về hành vi “Đánh nhau”;
- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 92 ngày 12/11/2015 của Công an phường Vân Giang, thành phố Ninh Bình xử phạt 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”;
- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 09 ngày 15/12/2015 của Công an phường Nam Thành, thành phố Ninh Bình Xử phạt 300.000 đồng về hành vi “Đánh nhau”.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/06/2021 đến ngày 30/6/2021, chuyển tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay, có mặt.

* **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Anh Phạm Văn T, sinh năm 1992; trú tại: phố T, phường T, thành phố N, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

***Người làm chứng:** anh Mai Văn Th, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 21/6/2021, Phạm Văn T sinh năm 1992; ở phố T, phường T, thành phố N, tỉnh Ninh Bình sử dụng số thuê bao 0901718805 lắp trong máy điện thoại nhãn hiệu Masstel, màu xanh - Trắng điện đến số thuê bao 0917115382 lắp trong máy điện thoại nhãn hiệu Iphone 6S, màu hồng, viền trắng của Lê Văn T, sinh năm 1992, ĐKKHKT: số nhà 542, phố H, phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình; chỗ ở: thôn P, xã N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình để hỏi mua ma túy đá với giá 300.000 đồng, T đồng ý, Tùng bảo đang đứng ở cổng chợ C, thuộc thôn B, xã N, huyện Hoa Lư. Đến khoảng 20 phút sau, T điều khiển xe máy nhãn hiệu YAMAHA Jupiter màu đỏ BKS 35B1 - 025.61 đi từ phòng trọ ra đến cổng chợ C. Tại đây T gặp T, T và T chưa kịp nói chuyện với nhau thì lúc này T nhìn thấy tổ công tác đi đến phía mình, T ngồi trên yên xe đã ném bao thuốc lá nhãn hiệu Sài Gòn màu trắng bạc đang cầm ở tay phải lên nóc mái tôn ở cổng chợ, trong bao thuốc lá văng ra một túi nilon màu trắng rơi xuống nền đất cách vị trí của T đang đứng khoảng 02m. Đồng thời Tổ công tác giữ T lại và yêu cầu nhặt túi nilon màu trắng mà T vừa ném ra, T nhặt gói nilon lên giao nộp cho tổ công tác và khai nhận túi nilon màu trắng bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy đá, T mang đi để bán cho Phạm Thanh T là người đang ngồi ngay gần chỗ T. Tổ công tác tiến hành thu giữ một vỏ bao thuốc lá Sài Gòn màu trắng bạc trên nóc mái tôn ở cổng chợ C, thôn B, xã N, huyện H niêm phong trong một phong bì dán kín mép ký hiệu Q1, thu giữ một túi nilon màu trắng bên trong có chất tinh thể màu trắng niêm phong trong một phong bì dán kín mép ký hiệu Q2; thu giữ trong túi quần đang mặc phía trước bên trái 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu hồng viền trắng được niêm phong trong một phong bì

ký hiệu Q3. Cả ba phong bì đều có chữ ký của Thủy, Tùng, người làm chứng lên mép dán của phong bì. Ngoài ra thu giữ của Thủy 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Jupiter màu đỏ BKS 35B1- 025.61, kiểm tra xe không phát hiện thu giữ gì.

Tổ công tác đưa Lê Văn T, Phạm Văn T cùng tang vật và mời người làm chứng về trụ sở Công an xã Ninh An lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Trong quá trình điều tra Lê Văn Thủy khai nhận ngoài ngày 21/6/2021, T còn bán ma túy cho Phạm Văn T 02 lần, cụ thể:

Khoảng 18 giờ ngày 17/6/2021, khi T đang ở khu vực Bệnh viện 700 giường thuộc phường Nam Thành, thành phố Ninh Bình thì Tùng điện thoại cho Thủy hỏi mua một túi ma túy đá với giá 300.000 đồng, T đồng ý, Tùng hẹn T đến khu vực cổng chợ C thuộc thôn B, xã N, huyện H. Khoảng 30 phút sau Thủy đi đến cổng chợ C gặp T, tại đây T đã bán cho T một túi ma túy đá với giá 300.000 đồng, sau đó T đi về nhà trọ, còn T đi đâu T không biết.

Khoảng 18 giờ ngày 20/6/2021, khi T đang ở khu vực khách sạn H thuộc phường N, thành phố N thì Tùng điện thoại hỏi mua một túi ma túy đá với giá 300.000 đồng. T đồng ý, T hẹn đến khu vực cổng chợ C thuộc thôn B, xã N, huyện Hoa Lư. Khoảng một tiếng sau T đến gặp T ở cổng chợ C. Tại đây T đã bán cho T một túi ma túy đá với giá 300.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình khám xét chỗ ở đối với Lê Văn T tại thôn P, xã N, thành phố N. Quá trình khám xét Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình thu giữ: thu giữ trên nóc phòng vệ sinh trong phòng trọ của T 01 chai nhựa hình trụ tròn màu vàng loại 450ml, có chiều cao 20 cm, đường kính đáy 6,5cm. Nắp chai bằng nhựa màu trắng có hai lỗ tròn, lỗ thứ nhất có gắn một đoạn ống hút bằng nhựa màu xanh dài 12cm; lỗ thứ hai có gắn một đoạn ống thủy tinh màu trắng trong dài 17cm, một đầu ống thủy tinh bị uốn cong phình ra hình phễu, trong ống thủy tinh có bắm dính chất tinh thể màu trắng, 01 bật lửa ga bằng nhựa màu trắng.

Tất cả được bỏ trong một chiếc hộp bằng giấy cứng màu trắng xanh, có kích thước 10x12x18,5cm (ký hiệu K1), được dán kín bằng các mảnh giấy, trên các mảnh giấy có đầy đủ chữ ký của các thành phần tham gia và dấu của Công an xã Ninh Phúc.

Khám xét tại số nhà 542, phố H, phường N, thành phố N. Quá trình khám xét Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình thu giữ tại phòng ngủ của T, góc phía trong trên mặt đệm trải dưới nền nhà 01 hộp gỗ màu đen trắng có KT 23,5x15x4,5cm bên trong hộp có: 01 cân tiểu ly màu xám có viền xung quanh màu trắng, trên mặt cân có ghi =DIGITAL SCALE=; 01 công thủy tinh có tổng chiều dài 18cm, một đầu uốn cong phình ra hình phễu có đường kính 1,5cm; 16 túi ni lông màu trắng có gờ mép màu xanh KT 05x04cm; 02 túi ni lông màu trắng có gờ mép màu đỏ

KT 04x6,5cm; 01 hộp kim loại dạng hình hộp chữ nhật cắt vát bốn góc màu xanh bạc có kích thước 10,5x5,5x1,5cm bên trong hộp có: 01 gói được gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng có kích thước 03x02cm bên trong có chất bột dạng cục màu trắng; 01 gói được gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng có kích thước 02x1,5cm bên trong có chất bột dạng cục màu trắng; 01 gói được gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng có kích thước 1,5x01cm bên trong có chất bột dạng cục màu đỏ; 01 túi ni lông màu trắng có gờ mép màu đỏ kích thước 04x6,5cm bên trong có chất tinh thể màu trắng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình tiến hành cân xác định khối lượng vật chứng thu giữ, kết quả như sau: Chất tinh thể màu trắng trong phong bì ký hiệu Q2. Khối lượng chất tinh thể màu trắng là 0,2093 gam, được bỏ trong một túi ni lông màu trắng ký hiệu M1; Chất trong phong bì có ký hiệu K2, bên trong có 01 hộp kim loại dạng hình hộp chữ nhật cắt vát bốn góc màu xanh bạc có kích thước 10,5x5,5x1,5cm. Trong hộp có: 01 gói được gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng có kích thước 03x02cm bên trong có chất bột dạng cục màu trắng. Khối lượng chất bột dạng cục màu trắng này là 2,0176 gam, được bỏ trong một túi ni lông màu trắng ký hiệu M2; 01 gói được gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng có kích thước 02x1,5cm bên trong có chất bột dạng cục màu trắng. Khối lượng chất bột dạng cục màu trắng này là 0,0518 gam, được bỏ trong một túi ni lông màu trắng ký hiệu M3; 01 gói được gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng có kích thước 1,5x01cm bên trong có chất bột dạng cục màu đỏ. Khối lượng chất bột dạng cục màu đỏ này là 0,0864 gam, được bỏ trong một túi ni lông màu trắng ký hiệu M4; 01 túi ni lông màu trắng có gờ mép màu đỏ kích thước 04x6,5cm bên trong có chất tinh thể màu trắng. Khối lượng chất tinh thể màu trắng này là 4,6795 gam, được bỏ trong một túi ni lông màu trắng ký hiệu M5; Các túi ni lông có ký hiệu M1, M2, M3, M4, M5 được niêm phong trong một phong bì dán kín mép ký hiệu M.

Cơ quan điều tra đã gửi các mẫu ký hiệu K1, M1, M2, M3, M4, M5 đến Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình để trưng cầu giám định.

Tại Bản kết luận giám định số 506/KLGD - PC09 - MT ngày 29/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình, kết luận:

Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng bám dính trong ống thủy tinh ký hiệu K1 là ma túy, loại Methamphetamine. Lượng Methamphetamine bám dính ít, không xác định được khối lượng.

Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng là 0,2093 gam; ký hiệu M5 có khối lượng 4,6795 gam, đều là ma túy, loại Methamphetamine.

Mẫu chất bột dạng cục màu đỏ gửi giám định ký hiệu M4 có khối lượng 0,0864 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy thuộc Danh mục II, số thứ tự 323; Nghị định số 73/2018/NĐ - CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ.

Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M2 có khối lượng 2,0716 gam; ký hiệu M3 có khối lượng 0,0518 gam, đều là ma túy, loại Heroine.

Heroine là chất ma túy thuộc Danh mục I, số thứ tự 9; Nghị định số 73/2018/NĐ - CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ.

Trong quá trình điều tra đã xác định: Trong hai ngày 17/6/2021 và 20/6/2021 khi mua ma túy của Lê Văn Thủy thì Phạm Văn T đã dùng điện thoại nhãn hiệu OPPO màu đỏ quay lại toàn bộ quá trình mua ma túy. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình đã thu giữ chiếc điện thoại trên và kiểm tra phát hiện có hai tệp tin video 01 tệp tin có tên “Ngày 17.6.2021” có dung lượng 49.607KB, thời lượng 1 phút 35 giây và 01 tệp tin có tên “Ngày 20.6.2021” có dung lượng 30.456KB, thời lượng 57 giây. Hai tệp tin trên được sao ra đĩa DVD và tiến hành trưng cầu giám định.

Tại bản kết luận giám định số 902/KLGĐ - PC09- KTS&ĐT ngày 09/12/2021 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

Chụp được 24 ảnh mô tả diễn biến nội dung sự việc trong 02 tệp tin video gửi giám định, trong đó tệp tin video tên “Ngày 17.6.2021” chụp được 15 ảnh, tệp tin video tên “Ngày 20.6.2021” chụp được 09 ảnh. Ảnh chụp được in và mô tả diễn biến trong bản ảnh kèm theo kết luận giám định. *(Kèm theo kết luận giám định: 01 bản ảnh gồm 25 trang A4).*

Kiểm tra điện thoại nhãn hiệu Masstel, màu xanh - Trắng, lắp sim số 0901718805, số IMEI 1 353872085269897, số IMEI 2 353872085269905 phát hiện tại mục tài liệu - Call record có lưu giữ 03 tệp tin ghi âm các cuộc gọi có tên: “A Thuy_20210317175932.wav”; “A Thuy_20210621112345.wav” và “A Thuy_20210621112617.wav”. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoa Lư đã tiến hành thu thập giọng nói của Lê Văn T và Phạm Văn T, gửi trưng cầu giám định các tệp tin ghi âm đã thu giữ và so sánh với mẫu đã thu thập tại Viện khoa học hình sự - Bộ Công an:

Tại bản kết luận giám định số 7469/C09-P6 ngày 19/10/2021 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận:

Không phát hiện thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong mẫu cần giám định.

Nội dung hội thoại trong mẫu cần giám định đã được chuyển thành văn bản. Chi tiết thể hiện cụ thể trong bản dịch nội dung ghi âm mẫu cần giám định kèm theo.

Tại bản kết luận giám định số 8720/C09-P6 ngày 10/12/2021 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận:

Tiếng nói của người đàn ông tự xưng là “em” (Ký hiệu là “T” trong Bnar dịch nội dung ghi âm mẫu cần giám định) trong 03 tệp âm thanh gửi giám định và tiếng nói của Phạm Văn Tùng trong mẫu so sánh là của cùng một người.

Tiếng nói của người đàn ông tự xưng là “anh” (Ký hiệu là “T” trong Bnar dịch nội dung ghi âm mẫu cần giám định) trong 03 tệp âm thanh gửi giám định và tiếng nói của Lê Văn T trong mẫu so sánh là của cùng một người.

Nội dung hội thoại trong mẫu cần giám định đã được chuyển thành văn bản. Chi tiết thể hiện cụ thể trong bản dịch nội dung ghi âm mẫu cần giám định kèm theo.

Tại bản cáo trạng số 02/CT-VKSHL ngày 12/01/2022, Viện Kiểm sát nhân huyện Hoa Lư truy tố bị cáo Lê Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, i khoản 2, khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ của vụ án, hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Lê Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.
Đề nghị:

- Áp dụng điểm b, i khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 15 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Lê Văn T từ 09 năm đến 09 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 21/6/2021.

Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng sung ngân sách Nhà nước.

* *Về xử lý vật chứng - tài sản tạm giữ:* Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật trên bề mặt phong bì ghi: số 506/KLGD - PC09 - MT, mẫu vật hoàn trả gồm: M = 0,1364, M5 = 4,4831, M4 = 0,0466 là ma túy loại Methamphetamine; M2 = 1,9975; M3 = 0,0147 là ma túy, loại Heroine, toàn bộ vỏ bao gói niêm phong;

+ 01 hộp gỗ màu đen - trắng có kích thước (23,5x15x4,5)cm, bên trong hộp gỗ có 01 cân tiểu ly màu xám có viền xung quanh màu trắng, trên mặt cân có ghi “DIGITAL SCALE”; 01 công thủy tinh có chiều dài 18cm, một đầu uốn cong phình hình phễu có đường kính 1,5cm; 16 túi ni lông màu trắng có gờ mép màu xanh KT (5x4)cm; 02 túi ni lông màu trắng có gờ mép màu đỏ KT (4x6,5)cm.

+ 01 túi niêm phong theo quy định, trên túi niêm phong có ghi: Mẫu vật hoàn trả sau giám định số 506/KLGD-PC09-MT, mẫu vật hoàn trả gồm: 01 đoạn ống thủy tinh một đầu hình phễu; một chai nhựa màu vàng; một đoạn ống hút nhựa màu xanh; 01 bát lửa ga bằng nhựa màu trắng cùng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong.

+ 01 phong bì niêm phong theo quy định, trên mặt phong bì ghi: vật chứng niêm phong: 01 vỏ bao thuốc lá Sài Gòn màu trắng bạc thu giữ của Lê Văn T ngày 21/6/2021, ký hiệu: Q1.

+ 01 phong bì niêm phong theo quy định trên mặt phong bì ghi: phong bì niêm phong vỏ phong bì ký hiệu Q2, K2; 02 vỏ túi nilon dùng đựng tinh thể màu

trắng; 03 mảnh giấy bạc màu trắng dùng để gói chất bột dạng cục màu trắng và chất bột dạng cục màu đỏ, hộp kim loại và 01 vỏ phong bì ký hiệu Q3.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6S, màu hồng, viền trắng, số máy MN122KH1A, số seri FFMWK4BNHFLW, số IMEI 365134090587327, của Lê Văn T dùng vào việc bán ma túy.

Tình trạng vật chứng như biên bản bàn giao vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hoa Lư và Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoa Lư lập ngày 13/01/2022.

- Buộc Lê Văn T nộp lại số tiền 600.000 đồng do bán ma túy mà có, sung ngân sách Nhà nước.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, trong lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Khoảng 11 giờ ngày 21/6/2021, bị cáo nhận được điện thoại của Phạm Văn T; ở phố T, phường T, thành phố N, tỉnh Ninh Bình gọi đến điện thoại của bị cáo để hỏi mua ma túy đá với giá 300.000 đồng, bị cáo đồng ý, Tùng bảo đang đứng ở cổng chợ C, thuộc thôn B, xã N, huyện H. Khoảng 20 phút sau bị cáo điều khiển xe máy nhãn hiệu YAMAHA Jupiter màu đỏ BKS 35B1 - 025.61, đi từ phòng trọ ở xã N, thành phố N ra đến cổng chợ C gặp T. Bị cáo và T chưa kịp nói chuyện với nhau thì bị cáo nhìn thấy lực lượng Công an đi đến phía mình, bị cáo đã ném bao thuốc lá nhãn hiệu Sài Gòn màu trắng bạc đang cầm ở tay phải lên nóc mái tôn ở cổng chợ, trong bao thuốc lá văng ra một túi nilon màu trắng rơi xuống nền đất cách vị trí của T đang đứng khoảng 02m. Đồng thời lực lượng Công an giữ bị cáo lại và yêu cầu nhặt túi nilon màu trắng vừa ném ra, bị cáo nhặt gói nilon lên giao nộp cho tổ công tác và khai nhận túi nilon màu trắng bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy đá, mang đi để bán cho Phạm Thanh T là người đang ngồi ngay gần chỗ bị cáo. Tổ công tác tiến hành thu giữ một vỏ bao thuốc lá Sài Gòn màu trắng bạc trên nóc mái tôn ở cổng chợ C, thôn B, xã N, huyện H, thu giữ một túi nilon màu trắng bên trong có chất tinh thể màu trắng niêm phong trong phong bì; thu giữ của bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu hồng viền trắng; 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Jupiter màu đỏ BKS 35B1- 025.61, đưa bị cáo và những người liên quan về Công an xã Ninh An lập biên bản. Ngoài ra bị cáo còn hai lần bán ma túy cho Tùng cũng tại khu vực chợ Cầu Yên vào các ngày 17 và 20 tháng 6 năm 2021. Cơ quan Công an

đã khám xét nơi bị cáo trú tại thôn P, xã N và nơi ở của bị cáo phố H, phường N, thành phố N đã thu giữ một số loại ma túy khác bị cáo cất giữ để sử dụng và bán khi có người mua. Hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp lời khai người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; lời khai người làm chứng; bản kết luận giám định; vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được xem xét tại phiên tòa.

Theo quy định Điều 251 của Bộ luật Hình sự: Tội mua bán trái phép chất ma túy:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong những trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

....

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

...

i) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Apphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;

....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản."

Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Vào các ngày 17/6/2021; 20/6/2021; 21/6/2021 tại khu vực cổng chợ C thuộc thôn B, xã N, huyện H, Tỉnh Ninh Bình, Lê Văn T đã 03 lần có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Phạm Văn T sinh năm 1992; trú tại: phố T, phường T, thành phố N, để thu lời bất chính số tiền 600.000 đồng.

Ngoài ra trong quá trình bắt quả tang và khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Văn T thu giữ 4.9752 gam ma túy, loại Methamphetamine và 2.1234 gam ma túy, loại Heroine. Tổng khối lượng 02 loại ma túy Lê Văn T cất giấu nhằm mục đích để bán là 7.0986 gam. Hành vi đó của bị cáo Lê Văn T đã cấu thành tội: "Mua bán trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm b, i khoản 2, khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình truy tố bị cáo với tội danh và khung hình phạt nêu trên là đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, không những vi phạm chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về việc trao đổi chất ma túy, mà còn là một trong các nguyên nhân trực tiếp làm phát sinh ra các loại tội phạm khác. Mặc dù nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, song vì hám lợi bị cáo vẫn cố tình thực hiện dẫn đến phạm tội. Do đó, cần phải buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Như vậy, mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân lương thiện, đồng thời cũng để răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[2] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu; 02 lần bị kết án và nhiều lần bị xử lý hành chính.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hành vi bán ma túy của bị cáo trưa ngày 21/6/2021, phạm tội chưa đạt.

[3] Về hình phạt: Căn cứ quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo

Cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[4] Về xử lý vật chứng - tài sản tạm giữ:

Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Masstel, màu xanh - Trắng, lắp sim số 0901718805, số IMEI 1 353872085269897, số IMEI 2 353872085269905 và 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO màu đỏ, không lắp sim số điện thoại, số IMEI 1: 869604030185838; IMEI 2: 869604030185820 quá trình điều tra xác minh là của anh Trần Đình L sinh năm 1988; trú tại: phố P, phường N, thành phố N. Anh L đưa hai chiếc điện thoại trên để nhờ Phạm Văn T bán hộ. Anh L không biết T dùng để liên lạc mua bán ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình đã trả lại 02 chiếc điện thoại trên cho anh L, anh L đã nhận lại và không có ý kiến gì.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Jupiter màu đỏ BKS 35B1 - 025.61. Quá trình điều tra xác định là của bà Lê Thị K (là mẹ đẻ Lê Văn T). Bà K cho Thủy mượn xe để đi lại, không biết T sử dụng xe để đi bán ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoa Lư đã trả lại xe mô tô nói trên cho bà K là có căn cứ.

Số vật chứng còn lại gồm:

Đối với chất dạng tinh thể màu trắng ký hiệu M = 0,1364; M5 = 4,4831; chất bột dạng cục màu đỏ ký hiệu M4 = 0,0466 là ma túy loại Methamphetamine; chất bột dạng cục màu trắng ký hiệu M2 = 1,9975; M3 = 0,0147 là ma túy, loại Heroine (mẫu vật hoàn lại của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình được niêm

phong trong phong bì); 01 cân tiểu ly màu xám có viền xung quanh màu trắng, trên mặt cân có ghi =DIGITAL SCALE=; 01 công thủy tinh có tổng chiều dài 18cm, một đầu uốn cong phình ra hình phễu có đường kính 1,5cm; 16 túi ni lông màu trắng có gờ mép màu xanh KT 05x04cm; 02 túi ni lông màu trắng có gờ mép màu đỏ KT 04x6,5cm; 01 hộp kim loại dạng hình hộp chữ nhật cắt vát bốn góc màu xanh bạc có kích thước 10,5x5,5x1,5cm; 01 chai nhựa hình trụ tròn màu vàng loại 450ml, có chiều cao 20 cm, đường kính đáy 6,5cm. Nắp chai bằng nhựa màu trắng có hai lỗ tròn, lỗ thứ nhất có gắn một đoạn ống hút bằng nhựa màu xanh dài 12cm; lỗ thứ hai có gắn một đoạn ống thủy tinh màu trắng trong dài 17cm, một đầu ống thủy tinh bị uốn cong phình ra hình phễu, trong ống thủy tinh có bắm dính chất tinh thể màu trắng. 01 bát lửa ga bằng nhựa màu trắng; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6S, màu hồng, viền trắng, số máy MN122KH1A, số seri FFMWK4BNHFLW, số IMEI 365134090587327; 01 vỏ bao thuốc lá Sài Gòn màu trắng bạc.

Xét thấy:

- Số ma túy thu giữ của Lê Văn T còn lại sau khi giám định là vật cấm lưu hành; chiếc cân tiểu ly, vỏ túi nilon, chai nhựa, ống hút, công thủy tinh thủy dùng làm công cụ để bán ma túy và sử dụng ma túy, cùng các vỏ phong bì niêm phong không có giá trị kinh tế nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6S, màu hồng, viền trắng, số máy MN122KH1A, số seri FFMWK4BNHFLW, số IMEI 365134090587327, thu của Lê Văn T, T dùng liên lạc bán ma túy cần tịch thu, sung ngân sách Nhà nước.

- Buộc Lê Văn T nộp lại số tiền 600.000 đồng do bán ma túy mà có, sung ngân sách Nhà nước.

[5] Về nguồn gốc số ma túy: Quá trình điều tra bị cáo Lê Văn T khai nhận mua của một người đàn ông không quen biết ở khu vực đầu Cầu mới thuộc địa phận xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định. Do đó, không có căn cứ xác minh làm rõ.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về các vấn đề khác: Đối với Phạm Văn T người đã mua ma túy của Lê Văn T. Quá trình điều tra không xác định được số lượng ma túy mà Tùng đã mua vào ngày 17/6/2021 và ngày 20/6/2021; ngày 21/6/2021 khi chưa giao dịch mua bán ma túy thì Lê Văn T bị Cơ quan Công an bắt giữ. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoa Lư không xem xét xử lý đối với Phạm Văn T.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hoa Lư, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b, i khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 15 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt:

- Lê Văn Thủy 09 (Chín) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 21/6/2021.

- Phạt bổ sung: 10.000.000 (Mười triệu) đồng, sung ngân sách Nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật trên bề mặt phong bì ghi: số 506/KLGD - PC09 - MT, mẫu vật hoàn trả gồm: M = 0,1364, M5 = 4,4831, M4 = 0,0466 là ma túy loại Methamphetamine; M2 = 1,9975; M3 = 0,0147 là ma túy, loại Heroine, toàn bộ vỏ bao gói niêm phong;

+ 01 hộp gỗ màu đen - trắng có kích thước (23,5x15x4,5)cm, bên trong hộp gỗ có 01 cân tiểu ly màu xám có viền xung quanh màu trắng, trên mặt cân có ghi “DIGITAL SCALE”; 01 ống thủy tinh có chiều dài 18cm, một đầu uốn cong phình hình phễu có đường kính 1,5cm; 16 túi ni lông màu trắng có gờ mép màu xanh KT (5x4)cm; 02 túi ni lông màu trắng có gờ mép màu đỏ KT (4x6,5)cm.

+ 01 túi niêm phong theo quy định, trên túi niêm phong có ghi: Mẫu vật hoàn trả sau giám định số 506/KLGD-PC09-MT, mẫu vật hoàn trả gồm: 01 đoạn ống thủy tinh một đầu hình phễu; một chai nhựa màu vàng; một đoạn ống hút nhựa màu xanh; 01 bát lửa ga bằng nhựa màu trắng cùng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong.

+ 01 phong bì niêm phong theo quy định, trên mặt phong bì ghi: vật chứng niêm phong: 01 vỏ bao thuốc lá Sài Gòn màu trắng bạc thu giữ của Lê Văn T ngày 21/6/2021, ký hiệu: Q1.

+ 01 phong bì niêm phong theo quy định trên mặt phong bì ghi: phong bì niêm phong vỏ phong bì ký hiệu Q2, K2; 02 vỏ túi nilon dùng đựng tinh thể màu trắng; 03 mảnh giấy bạc màu trắng dùng để gói chất bột dạng cục màu trắng và chất bột dạng cục màu đỏ, hộp kim loại và 01 vỏ phong bì ký hiệu Q3.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6S, màu hồng, viền trắng, số máy MN122KH1A, số seri FFMWK4BNHFLW, số IMEI 365134090587327, của Lê Văn T dùng vào việc bán ma túy.

Tình trạng vật chứng như biên bản bàn giao vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hoa Lư và Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoa Lư lập ngày 13/01/2022.

- Buộc Lê Văn T nộp lại số tiền 600.000 đồng do bán ma túy mà có, sung ngân sách Nhà nước.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án (24/02/2022). Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự ; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND H. Hoa Lư;
- CA H. Hoa Lư;
- Chi cục THADS H. Hoa Lư;
- Sở Tư pháp NB;
- Bị cáo;
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Vũ Quang Chung.